TRƯỜNG ĐH HÀNG HẢI VIỆT NAM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Số: 1461/TB-ĐHHHVN-ĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
Lịch thi học kỳ IB - Năm học 2013 - 2014 cho Khóa 53 và Khóa 54

*** Thời gian thi:** Sáng từ 07h00'; Chiều từ 13h30'.
* Khi đi thi SV phải đeo thẻ, mặc đồng phục đúng quy định và đóng học phí đầy đủ.

Mã HP	Học phần	Lớp/Nhóm	Ngày thi	Buổi	Địađiểm
I. Khóa 53					
18202	Vật lý 2	Toàn trường	08/01/2014	Chiều	Nhà B5
18110	Xác suất thống kê	Khoa Kinh tế (ĐH)	08/01/2014	Chiều	Nhà B4
15301	Địa lý vận tải	N01 - N03	08/01/2014	Chiều	Nhà B4
15411	Tâm lý học quản trị	N01 - N05	08/01/2014	Chiều	(101-203)B3
12301C	Lý thuyết điều khiển tự động	N04	08/01/2014	Chiều	408A3
11101	Địa văn hàng hải 1	N01, N02	08/01/2014	Chiều	(302, 304)A2
15304	Hàng hóa trong VTB	N01 - N03	10/01/2014	Sáng	(101-103)B3
15410A	Marketing căn bản	N01, N02	10/01/2014	Sáng	(201,202)B3
12201A	Nhiệt kỹ thuật	N02	10/01/2014	Sáng	408A3
15103	Kinh tế vĩ mô 1	N01 - N16	10/01/2014	Sáng	Nhà B3, B4
11106	Khí tượng hải dương	N07, N08	10/01/2014	Sáng	(302, 304)A2
18101	Đại số	Toàn trường	10/01/2014	Chiều	Nhà B4, B5
18102	Giải tích 1	N01, N02, N06	13/01/2014	Sáng	Nhà B4
18104	Toán cao cấp C1	N01, N02	13/01/2014	Sáng	(109,110)B5
25304	Tiếng Anh thương mại	N01 - N03	13/01/2014	Sáng	Nhà B4
		N04 - N06	14/01/2014	Sáng	Nhà B4
11107	La bàn từ	N07, N08	13/01/2014	Sáng	(302, 304)A2
12404	Thiết bị kỹ thuật đo	N06	13/01/2014	Sáng	408A3
18424	Anh văn cơ bản 1	N01, N02	13/01/2014	Chiều	(108,109)B5
18426	Anh văn cơ bản 3	Toàn trường	13/01/2014	Chiều	Nhà B3,B4,B5
19301	Đường lối CM của Đảng CSVN	Toàn trường	15/01/2014	Chiều	Nhà B3, B4, B5
11203	Máy vô tuyến điện hàng hải 1	N01, N02	15/01/2014	Chiều	(302, 304)A2
15501	Tài chính tiền tệ	N08 - N12	17/01/2014	Sáng	Nhà B3
15503	Thị trường chứng khoán	N01 - N20	17/01/2014	Sáng	Nhà B3, B4
11304	Quy tắc phòng ngừa đâm va	N01, N02	17/01/2014	Sáng	(302, 304)A2
22201	Cơ lý thuyết (4 TC)	N13, N15, N17, N19, N21	17/01/2014	Chiều	Nhà B5
22202	Cơ lý thuyết (2 TC)	ĐKT53ĐH(1-5) MKT53ĐH(1-3) N09-N12	17/01/2014	Chiều	Nhà B5
12103A	Trang trí hệ động lực tàu thủy	N01	17/01/2014	Sáng	408A3
13401	Lý thuyết mạch điện (ĐTT, ĐTĐ)	N01 - N05	17/01/2014	Sáng	(401-405)A4
13203	Lý thuyết mạch (ĐTV)	N01, N02	17/01/2014	Sáng	(406,407)A4
22302	Sức bền vật liệu 1	N01, N03, N06 N09-N11, N15	17/01/2014	Sáng	Nhà B5

Mã HP	Học phần	Lớp/Nhóm	Ngày thi	Buổi	Địađiểm
22301	Sức bền vật liệu	N01 - N04	17/01/2014	Sáng	Nhà B5
17302	Kiến trúc máy tính và TBNV	N01 - N03	17/01/2014	Sáng	(310-312)A4
22402	Nguyên lý máy (MKT)	MKT53ĐH(1-3)	20/01/2014	Sáng	(101-103)B3
22205	Cơ học ứng dụng	N01 - N05	20/01/2014	Sáng	(401-405)A4
15606	Quan hệ kinh tế thế giới	N03, N05, N06	20/01/2014	Chiều	(101-103)B4
22103	Vẽ kỹ thuật cơ khí	N01, N03, N05	20/01/2014	Sáng	(201-203)B3
15401	Quản trị học đại cương	N01 - N09	20/01/2014	Sáng	(301-309)B5
15603	Kỹ thuật nghiệp vụ NT	N01 - N03	20/01/2014	Sáng	Nhà B4
12505	Vi hoá sinh trong KTMT	N01	20/01/2014	Sáng	301B3
16302	Thủy lực cơ sở	N01 - N03	20/01/2014	Sáng	(201-203)B5
17208	PTTK và đánh giá thuật toán	N01 - N03	20/01/2014	Sáng	(310-312)A4
11401	Luật biển	N07, N08	20/01/2014	Sáng	(302, 304)A2
22502A	Kỹ thuật gia công cơ khí	N01	20/01/2014	Sáng	209B5
16401	Địa chất công trình	N01	21/01/2014	Sáng	303B4
16401	Kế toán doanh nghiệp	N05, N06	21/01/2014	Sáng	304B4
12301	Lý thuyết ĐK tự động	MKT53ĐH(1-3)	22/01/2014	Sáng	(101-103)B3
12407	Các vấn đề trong khai thác MTB	N01	22/01/2014	Sáng	301B3
11501	Ổn định tàu 1	N01, N02	22/01/2014	Sáng	(302, 304)A2
23128	Lý thuyết tàu	N02	22/01/2014	Sáng	201B3
15107	Quản lý chất lượng	N01, N02	22/01/2014	Sáng	(202, 203)B3
15409	Quản trị chiến lược	N08	23/01/2014	Sáng	201B3
17101	Tin học đại cương	N02, N03	23/01/2014	Sáng	202B3
19201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Toàn trường	23/01/2014	Sáng	Nhà B5
25401	Anh văn chuyên ngành HH1	N01, N02	24/01/2014	Sáng	(101, 102)B4
11110	Đại cương hàng hải	N01, N02	24/01/2014	Sáng	(103, 104)B4
15610	Nghiệp vụ hải quan	N01, N02	24/01/2014	Sáng	(201,202)B4
15508	Nguyên lý kế toán	N15, N16	24/01/2014	Sáng	(301,302)B4
18301	Hóa học đại cương	N01, N02	24/01/2014	Sáng	(203,204)B4
11306	Thủy nghiệp - thông hiệu 1	N01	15/01/2014	Sáng	101A2
		N02	15/01/2014	Chiều	101A2
		N03	21/01/2014	Sáng	101A2
		N04	21/01/2014	Chiều	101A2
		N05	24/01/2014	Sáng	101A2
15516	Tin học ứng dụng (Kinh tế)	N04	09/01/2014	Sáng	416A4
		N05	09/01/2014	Chiều	416A4
		N06	14/01/2014	Sáng	416A4
		N07	14/01/2014	Chiều	416A4
		N08	16/01/2014	Sáng	416A4
		N09	16/01/2014	Chiều	416A4
		N10	21/01/2014	Sáng	416A4
		N11	21/01/2014	Chiều	416A4
		N12	22/01/2014	Sáng	416A4
		N13	22/01/2014	Chiều	416A4
		N14	23/01/2014	Sáng	416A4
		N15	23/01/2014	Chiều	416A4
		N16	24/01/2014	Sáng	416A4
		N17	24/01/2014	Chiều	416A4

Mã HP	Học phần	Lớp/Nhóm	Ngày thi	Buổi	Địađiểm
II. Khóa 54					
17202	Tin học đại cương (CNT)	CNT54ĐH(1-2), TTM54ĐH	08/01/2014	Sáng	309A4
		KPM54ĐH, CNT54CĐ	08/01/2014	Chiều	309A4
19106	Những nguyên lý CB 1	Toàn trường	10/01/2014	Sáng	Nhà B3, B4, B5
18102A	Giải tích	Toàn trường	13/01/2014	Sáng	Nhà B5
18102C	Giải tích	ĐTĐ54CĐ	13/01/2014	Sáng	201B5
15151	Kinh tế vi mô 1	Khoa Kinh tế (ĐH, CĐ)	13/01/2014	Sáng	Nhà B3, B4
18201	Vật lý 1	Toàn trường	17/01/2014	Sáng	Nhà B5
15701	Pháp luật kinh tế	Khoa Kinh tế (ĐH), N01, N02	17/01/2014	Sáng	Nhà B3, B4
22411	Nguyên lý máy 1	MKT54CĐ	20/01/2014	Sáng	304B4
11305	An toàn lao động hàng hải	Khoa Hàng hải (ĐH, CĐ)	20/01/2014	Sáng	(201-209)B5
15401	Quản trị học đại cương	QKD54CĐ	20/01/2014	Sáng	310B5
15308	Địa lý vận tải	KTB54ĐH(1-4), LQC54ĐH(1-3) KTB54CĐ(1,2)	21/01/2014	Sáng	Nhà B4
17202	Tin học văn phòng	MKT54ĐH(1,2), KMT54ĐH(1,2)	08/01/2014	Sáng	(319, 323)A4
		CNT54ĐH(1,2), TTM54ĐH	15/01/2014	Sáng	(319, 323)A4
		KPM54ĐH, QKT54CĐ	15/01/2014	Chiều	(319, 323)A4
		MTT54ĐH, MXD4ĐH ĐTA54ĐH, VTT54ĐH	20/01/2014	Sáng	(319, 323)A4
		KCK54ĐH, CĐT54ĐH	20/01/2014	Chiều	(319, 323)A4
		KCĐ54ĐH, CTT54ĐH(1,2)	21/01/2014	Sáng	(319, 323)A4
		BĐA54ĐH, XDD54ĐH(1,2)	21/01/2014	Chiều	(319, 323)A4
		ĐTV54ĐH(1,2) ĐTT54ĐH, ĐTĐ54CĐ	23/01/2014	Sáng	(319, 323)A4
		ĐTĐ54ĐH(1-3)	23/01/2014	Chiều	(319, 323)A4
17203	Toán rời rạc	CNT54ĐH(1-2), TTM54ĐH	22/01/2014	Sáng	309A4
		KPM54ĐH, CNT54CĐ	22/01/2014	Chiều	309A4
18101C	Đại số (CĐ)	ĐTĐ54CĐ	22/01/2014	Sáng	302B3

Mã HP	Học phần	Lớp/Nhóm	Ngày thi	Buổi	Địađiểm
22101	Hình họa	N01, N03, N04, MKT54CĐ, XDD54CĐ	22/01/2014	Sáng	Nhà B3
18120	Toán cao cấp	Khoa Kinh tế (ĐH, CĐ)	23/01/2014	Sáng	Nhà B3, B4
11306	Thủy nghiệp - thông hiệu 1	ĐKT54CĐ(1,2)	23/01/2014	Sáng	101A2
17206	Kỹ thuật lập trình	CNT54CĐ	23/01/2014	Sáng	309A4
22201C	Cơ lý thuyết 1	MKT54CĐ, XDD54CĐ	24/01/2014	Sáng	(101,102)B3

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2013

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

PTS. TS. Phạm Văn Thuần

Nơi nhận:
- Các Khoa/Viện/Bộ môn;
- Các Phòng: KT&ĐBCL,TT, KH-TC, CTSV, HCTH, QTTB;
- Ban Bảo vệ, Trạm Y tế;
- Lưu: VT, ĐT.